NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VỀ CHỐNG NGƯỜI THI HÀNH CÔNG VỤ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TRẦN THỊ TÚ ANH* - NGUYỄN TRUNG QUÝ **

Ngày nhận bài: 14/01/2022 Nhận kết quả phản biện: 11/02/2022 Duyệt đăng: 11/3/2022

Tóm tắt: *Bùng phát từ năm 2020 tại Việt Nam, dịch bệnh COVID-19 đang có những diễn biến rất phức tạp, gây hậu quả nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của các địa phương trên cả nước. Bài viết tập trung làm rõ những quy định pháp luật về tội chống người thi hành công vụ và thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi chống người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch COVID-19 ở Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về tội chống người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch COVID-19 ở Việt Nam hiện nay.*

Từ khóa: *Hiệu quả áp dụng pháp luật; người thi hành công vụ; phòng, chống dịch Covid - 19; tội phạm chống người thi hành công vụ*

Đặt vấn đề

Sau 02 năm xuất hiện, đại dịch COVID-19 đã nhanh chóng tác động tới các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nền kinh tế toàn cầu rơi vào tình trạng suy thoái ảnh hưởng nghiêm trọng tới đời sống của người dân. Trước các biện pháp phòng dịch cần thiết được áp dụng như: buộc giãn cách toàn xã hội, đóng cửa cửa khẩu biên giới, cưỡng chế cách ly y tế, kiểm soát ra vào vùng có dịch... nhằm ngăn chặn đại dịch COVID-19 lan rộng, đã xuất hiện những hành vi chống đối người thi hành công vụ với diễn biến ngày càng phức tạp hơn, gây khó khăn cho công tác phòng, chống dịch và trực tiếp đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ. Trong bối cảnh dịch bệnh đang có những diễn biến phức tạp và số ca nhiễm tăng cao, việc tiếp tục hoàn thiện những quy định của pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh đối với tội chống người thi hành công vụ trong phòng, chống đại dịch COVID-19 ở Việt Nam là yêu cầu cấp thiết đặt ra.

1. Những quy định pháp luật về đấu tranh với tội phạm chống người thi hành công vụ ở Việt Nam hiện nay

Chống người thi hành công vụ là một trong những hành vi hết sức nguy hiểm vừa xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, tinh thần của người thi hành công vụ, vừa làm cho hoạt động công vụ bị đình trệ, không thực hiện được, vừa khiến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước bị xâm phạm, hiệu lực quản lý Nhà nước bị suy giảm. Hiện nay, Việt Nam đã có nhiều quy định pháp luật nhằm đấu tranh với tội chống người thi hành công vụ như Nghị định số 208/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hành vi chống người thi hành công vụ và Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình; và Văn bản hợp nhất Bộ luật Hình sự số 01/VBHN-VPQH ngày 10 tháng 07 năm 2017.

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 3, Nghị định số 208/2013/NĐ-CP: Người thi hành công vụ là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân được cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và được pháp luật bảo vệ nhằm phục vụ lợi ích của Nhà nước, nhân dân và xã hội.

Các hành vi chống người thi hành công vụ cũng được quy định rất rõ trong Nghị định 208/2013/NĐ-CP bao gồm:

- Hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc không chấp hành hiệu lệnh, yêu cầu của người thi hành công vụ hoặc có hành vi khác nhằm cản trở người thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc ép buộc người thi hành công vụ không thực hiện nhiệm vụ được giao.

*, ** Học viện An ninh Nhân dân.

- Không chấp hành các quy định của pháp luật; không chấp hành sự điều hành, hướng dẫn, yêu cầu của người thi hành công vụ; chống đối hoặc cản trở người thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ; Lợi dụng quyền tự do, dân chủ, tín ngưỡng, tôn giáo để lôi kéo, xúi giục, kích động người khác chống người thi hành công vụ; Xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tài sản của người thi hành công vụ; xâm hại tài sản, phương tiện của cơ quan nhà nước, của lực lượng thi hành công vụ; Các hành vi khác nhằm chống người thi hành công vụ[1].

Việc cản trở này có thể được thực hiện bằng các thủ đoạn như dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác có khả năng cản trở, gây khó khăn cho người thi hành công vụ. Trong đó: *dùng vũ lực* được hiểu là có sự tác động vào cơ thể của người thi hành công vụ (có hoặc không sử dụng công cụ, phương tiện) như đấm, đá hoặc đánh bằng gậy, chém bằng dao...; *đe dọa dùng vũ lực* được hiểu là sự tác động bằng cử chỉ, lời nói có tính răn đe, uy hiếp tinh thần để làm cho người thi hành công vụ lo sợ vũ lực sẽ xảy ra...; hoặc *thủ đoạn khác* được hiểu là các hành vi tuy không phải là dùng vũ lực hay đe dọa dùng vũ lực nhưng vẫn có thể uy hiếp được tinh thần người thi hành công vụ như đe dọa sẽ công bố những tin tức, tài liệu bất lợi cho người thi hành công vụ hoặc cho người thân thích của họ, đe dọa hủy hoại tài sản, cởi bỏ quần áo trước người đang thi hành công vụ, tự gây thương tích hoặc giả gây thương tích để vu khống người thi hành công vụ hành hung mình...

Các hình thức cản trở chống đối này tùy theo tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi đối với lực lượng người thi hành công vụ và tính chất quan trọng của công việc tiến hành thì có thể bị xử lý theo hai mức là: xử lý vi phạm hành chính hoặc xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với những trường hợp có các hành vi cản trở, chống lại việc thanh tra, kiểm tra, kiểm soát của người thi hành công vụ trong thực hiện các quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự như: xúc phạm, chửi bới, gây rối, đe dọa dùng vũ lực thì bị xử phạt hành chính theo Điều 20 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Còn với những hành vi có tính chất mức độ nguy hiểm cao gây ảnh hưởng lớn, có đủ yếu tố để cấu thành "Tội chống người thi hành công vụ", thì người vi phạm sẽ bị xử phạt theo quy định tại Điều 330 VB hợp nhất Bộ luật Hình sự số 01/VBHN-VPQH ngày 10 tháng 07 năm 2017.

2. Thực trạng áp dụng pháp luật về tội chống người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch COVID-19 ở Việt Nam

Tính từ 16h ngày 23/12 đến 16h ngày 24/12/2021, trên Hệ thống Quốc gia quản lý ca bệnh COVID-19 ghi nhận 16.157 ca nhiễm mới, trong đó 15 ca nhập cảnh và 16.142 ca ghi nhận trong nước (giảm 225 ca so với ngày trước đó) tại 62 tỉnh, thành phố (có 10.528 ca trong cộng đồng)[6]. Trước tình hình dịch diễn biến ngày càng phức tạp như vậy, Chính phủ đã áp dụng rất nhiều chủ trương, những biện pháp phòng, chống dịch như: Thiết lập các chốt kiểm soát, khu phong tỏa, khu cách ly... Do vậy mà cuộc sống của người dân ít nhiều bị ảnh hưởng nghiêm trọng do thực hiện giãn cách xã hội: có nhiều xáo trộn, sinh hoạt khó khăn, thiếu nguồn thu nhập... đã dẫn đến tình trạng nhiều đối tượng manh động, liều lĩnh, có ý thức chấp hành pháp luật kém đã không chấp hành theo chỉ thị, chủ trương của Đảng và Nhà nước, có hành động, lời nói đe dọa, xúc phạm, thậm chí dùng vũ lực, cố ý gây thương tích với lực lượng làm nhiệm vụ tại các chốt kiểm dịch làm gia tăng số tội phạm chống người thi hành công vụ.

Theo thống kê và đánh giá của Bộ Công an, từ ngày 15/4/2021 đến 18/8/2021, cả nước đã xảy ra 120 vụ, với 163 đối tượng chống người thi hành công vụ (trong đó, chống lại lực lượng Công an là 74 vụ với 101 đối tượng) liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh, với tính

chất manh động, liều lĩnh, coi thường pháp luật, mức độ ngày càng nghiêm trọng, gây ảnh hưởng, tác động lớn đến nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự trên phạm vi toàn quốc và của từng địa phương[5]. Thực trạng trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau trong đó có cả những nguyên nhân khách quan và chủ quan.

Thứ nhất, thực tiễn áp dụng các biện pháp pháp luật về tội chống người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch COVID-19 còn tồn tại nhiều khó khăn, vướng mắc

Trong hệ thống pháp luật hiện nay ở Việt Nam, những quy định về tội chống người thi hành công vụ còn mang nội dung, tính chất chưa cụ thể, còn chung chung trong khi đó hành vi chống người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch COVID-19 lại diễn ra trên nhiều hình thức, tính chất phạm tội của các đối tượng diễn ra rất phức tạp, nghiêm trọng. Những quy định về tội chống người thi hành công vụ tại Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 cũng như những văn bản hướng dẫn thi hành công vụ chưa thực sự rõ ràng, khiến cho quá trình định tội danh gặp rất nhiều khó khăn và không ít lần nhầm lẫn với các loại tội phạm khác như tội cố ý gây thương tích hay tội gây rối trật tự công cộng...

Thứ hai, những tồn tại trong hoạt động tố tụng, những sai sót trong quá trình xét xử

Nguyên nhân điển hình của tồn tại này một phần là do trình độ kiến thức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế của đội ngũ thi hành pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án liên quan đến Tội chống người thi hành công vụ còn nhiều thiếu sót và hạn chế, chưa kiểm soát được tình hình chung của thực tiễn tội chống người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch COVID-19.

Tỷ lệ phát hiện, điều tra, xét xử loại tội phạm này còn khá thấp, chưa tương ứng với thực tiễn của tội chống người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch COVID-19 đã và đang diễn ra trong thời gian gần đây. Có nhiều hành vi chống người thi hành công vụ không được xử lý hoặc xử lý không đúng với hậu quả gây ra do sự thiếu nghiêm minh, quan liêu của một số người thực thi pháp luật.

Những hạn chế, thiếu sót của quy định pháp luật liên quan đến tội chống người thi hành công vụ đã gây không ít khó khăn cho đội ngũ những người thi hành luật pháp trong quá trình xử lý, giải quyết những hành vi chống người thi hành công vụ. Việc hiểu đúng những quy định tại Điều 330 BLHS 2015 để áp dụng đúng, tránh sự nhầm lẫn trong quá trình định tội danh trong một số trường hợp là rất khó khăn, đó cũng là một trong những trở ngại lớn nhất đối với những người thi hành công vụ, đặc biệt là với Cơ quan Viện kiểm sát và Tòa án.

Khung hình phạt được áp dụng đối với các bị cáo trong các vụ án được đưa ra xét xử còn nhẹ chủ yếu là án treo, khung hình phạt cao nhất từ hai năm đến bảy năm chỉ chiếm số ít do đó chưa đủ mức độ răn đe.

Thứ ba, tác động của đời sống kinh tế - xã hội tới nhận thức của người dân

Sự phân hóa giàu nghèo, thất nghiệp, thiếu việc làm, trình độ học vấn, trình độ chuyên môn thấp dẫn đến mức độ hiểu biết cũng như nhận thức kém về pháp luật cộng thêm sự xuống cấp về văn hóa và đạo đức của một bộ phận không nhỏ người dân hiện nay là điều kiện làm tăng tội phạm nói chung và Tội chống người thi hành công vụ nói riêng.

Sự khác nhau về phát triển kinh tế giữa các địa phương cũng làm cho tình hình tội phạm chống người thi hành công vụ diễn ra khác nhau. Điển hình như đối với thủ đô Hà Nội, với những đặc điểm đặc trưng về điều kiện dân cư cũng như tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, trật tự... thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự về tội chống người thi hành công vụ trên địa bàn thành phố gặp rất nhiều hạn chế và không ít khó khăn. Một số nguyên nhân có thể kể đến như: Hà Nội có dân số đông đúc, mật độ dân cư cao, có nhiều trung tâm mua bán lớn như vỉa hè, dãy phố bán hàng, chợ, siêu thị... khiến tỷ lệ lây nhiễm trong cộng đồng là cao hơn nhiều so với những địa

phương khác. Điều này càng làm tăng áp lực cho lực lượng thi hành công vụ, đặc biệt là các cán bộ, chiến sĩ, công an, quân đội phải thật chặt chẽ, nghiêm khắc trong quá trình làm nhiệm vụ.

Thứ tư, cán bộ thi hành luật pháp, người thực thi công vụ khi làm nhiệm vụ còn lúng túng, kỹ năng, nghiệp vụ giải quyết công việc chưa khéo léo, cương quyết

Pháp luật quy định chưa thực sự rõ ràng cùng với trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ còn yếu kém càng dễ dẫn đến sự nhầm lẫn trong quá trình khởi tố, truy tố và xét xử những hành vi vi phạm liên quan đến Tội chống người thi hành công vụ.

Trong một số trường hợp khi xử lý các vụ án chống người thi hành công vụ có tính chất phức tạp, một bộ phận cán bộ thực thi pháp luật còn nhiều lúng túng, dẫn đến sai sót, quá trình xử lý một số vụ án không điều tra nghiên cứu rõ ràng, thái độ làm việc thiếu nghiêm túc, tận tâm dẫn đến tình trạng Tòa án phải đình chỉ vụ án hoặc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung.

Trong một số vụ việc và vụ án liên quan đến tội chống người thi hành công vụ, các cơ quan chức năng còn bộc lộ nhiều yếu kém và sai sót, lỏng lẻo, không nghiêm minh, còn nhân nhượng trong quá trình xử lý. Một bộ phận không nhỏ những người thực thi pháp luật không giữ vững đạo đức nghề nghiệp, quá trình xử lý các vụ việc, vụ án còn chịu ảnh hưởng và chi phối bởi các yếu tố khách quan và chủ quan. Thái độ làm việc của một số cán bộ, chiến sĩ khi làm nhiệm vụ là chưa đúng mực, có những hành vi xúc phạm đến danh dự, tính mạng và sức khỏe của người dân làm nảy sinh dư luận trong nhân dân.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về tội chống người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch COVID-19 ở Việt Nam

Thứ nhất, hoàn thiện các quy định của pháp luật về tội chống người thi hành công vụ thống nhất, hiệu quả

Các cơ quan, ban ngành có liên quan cần nghiên cứu, rà soát, tổng kết thực tiễn áp dụng pháp luật về tội chống người thi hành công vụ để từ đó làm rõ những bất cập, hạn chế về pháp luật liên quan đến hoạt động thi hành công vụ và đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về chống người thi hành công vụ; đồng thời đề xuất cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình, quy định rõ phạm vi trách nhiệm, cơ chế phối hợp nhất là những cơ chế chính sách còn bất cập, những sơ hở yếu kém trong công tác quản lý nhà nước chưa được người dân đồng tình đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Cần có hướng dẫn cụ thể cho phép người thi hành công vụ trong trường hợp nào thì được sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ để trấn áp, khống chế, vô hiệu hóa người có hành vi chống người thi hành công vụ hoặc trong trường hợp phòng vệ chính đáng. Xây dựng hệ thống chế tài xử lý hành vi chống người thi hành công vụ đủ sức răn đe, nghiêm khắc hơn đối với người vi phạm nhằm bảo đảm pháp luật được thực thi nghiêm minh, đồng thời bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người dân cũng như của lực lượng thi hành công vụ[5].

Thứ hai, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho nhân dân về chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật và chế tài xử lý đối với hành vi chống người thi hành công vụ

Mỗi địa phương cần tổ chức, xây dựng những chương trình nhằm đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, khuyến khích quần chúng nhân dân tích cực tham gia phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là quyền và nghĩa vụ của công dân và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các lực lượng thực thi công vụ, qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm, nghĩa vụ của người dân trong việc tuân thủ, giám sát, ủng hộ, giúp đỡ các lực lượng thi hành công vụ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thứ ba, nâng cao trình độ pháp luật, nghiệp vụ và chấn chỉnh tư thế, tác phong làm việc của người thi hành công vụ

Một trong những nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của các cơ quan, đơn vị là làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ; thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn nâng

cao năng lực nghiệp vụ, quán triệt về tình hình, yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm, vi phạm pháp luật về chống người thi hành công vụ nói riêng nhằm nâng cao nhận thức cho người thực thi công vụ. Người thi hành công vụ phải thực sự tôn trọng nhân dân, có thái độ đúng mực; làm việc đúng quy định của pháp luật, của ngành, làm đúng nguyên tắc nhưng không cứng nhắc; đặc biệt cần rèn luyện kỹ năng giao tiếp, biết giải thích, biết vận động quần chúng để người vi phạm phải tâm phục khẩu phục khi bị xử lý[5].

Bên cạnh đó cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về thi hành công vụ, giám sát quá trình thực thi công vụ để kịp thời động viên, khen thưởng những tấm gương điển hình về tinh thần, thái độ phục vụ của người thi hành công vụ, những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đồng thời kiên quyết xử lý những hành vi tiêu cực, vi phạm về tác phong, thái độ ứng xử trong khi thi hành công vụ.

Thứ tư, quan tâm bảo đảm đầy đủ trang bị, chính sách phù hợp cho lực lượng thực thi công vụ; chính sách đối với các trường hợp bị thương hoặc hy sinh khi thi hành công vụ

Trong quá trình làm nhiệm vụ, lãnh đạo chỉ huy các đơn vị cần trang bị đầy đủ vũ khí, công cụ hỗ trợ, có phương án công tác, đôn đốc cán bộ, chiến sỹ thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công để vừa bảo đảm công tác, vừa có thể phòng ngừa, hỗ trợ lẫn nhau trong các tình huống có thể xảy ra bất ngờ.

Bên cạnh đó, cần có chính sách về kinh phí, dự toán ngân sách để bảo đảm công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý hành vi chống người thi hành theo quy định của pháp luật; tiếp tục đầu tư nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

Ngoài ra, cần quan tâm hỏi thăm, động viên kịp thời, bảo đảm chế độ, chính sách phù hợp cho lực lượng thực thi công vụ, nhất là các trường hợp bị thương hoặc hy sinh khi thi hành công vụ.

Kết luận

Thực tiễn công tác áp dụng pháp luật về tội chống người thi hành công vụ trên cả nước thời gian qua đã cho thấy những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn áp dụng. Những hạn chế, bất cập của các biện pháp này trong thực tiễn áp dụng xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: những hạn chế của quy định pháp luật, sự thiếu kinh nghiệm của đội ngũ thực thi... Trên cơ sở thực tiễn áp dụng pháp luật về tội chống người thi hành công vụ trong thời gian qua, bài viết đề xuất hoàn thiện các quy định của pháp luật về tội chống người thi hành công vụ; tuyên truyền phổ biến, giáo dục người dân; nâng cao trình độ pháp luật, nghiệp vụ của người thi hành công vụ; quan tâm, đảm bảo chế độ, chính sách cho lực lượng thực thi công vụ qua đó nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh với những hành vi chống người thi hành công vụ. Tình hình tội phạm chống người thi hành công vụ ở Việt Nam trong thời gian tới, đặc biệt là trong lúc đại dịch COVID-19 đang tiếp tục hoành hành, sẽ ngày càng diễn biến phức tạp cần phải tiếp tục nghiên cứu, cập nhật tình hình từ đó đề xuất những giải pháp hiệu quả hơn phục vụ công tác phòng, chống COVID-19 nói riêng, giảm thiểu tội phạm, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội nói chung.

Tài liệu tham khảo:

[1] Chính phủ (2013), *Nghị định 208/2013/NĐ-CP ngày 17/12/2013 quy định các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hành vi chống người thi hành công vụ, xác định người thi hành công vụ.*

[2] Bùi Sơn Hà (2017), *Tội chống người thi hành công vụ trong Luật Hình sự Việt Nam (trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn ở thành phố Hồ Chí Minh)*, Luận văn Thạc sỹ, Học viện Khoa học xã hội.

[3] Phạm Ngọc Nhiên (2019), *Phòng ngừa tội phạm chống người thi hành công vụ trên địa bàn Cần Thơ*, Luận văn Thạc sỹ Luật học, Học viện An ninh nhân dân.

[4] Vy Thảo (2017), *Tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm chống người thi hành công vụ*, https://dangcongsan.vn

[5] Lê Trang (2021), *Tăng cường tuyên truyền phòng ngừa tội phạm chống người thi hành công vụ liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19*, http://tiengiang.gov.vn

[6] Nguồn: https://covid19.gov.vn